TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH LƯU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2022/HS-ST
Ngày: 14-01-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hải Yến.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Hồ Hữu Thỏa.
2. Bà Lê Thị Thanh Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 203/2021/TLST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hà Sinh Đ** (tên gọi khác: không); sinh năm: 2003 tại huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: thôn Đại Tiến, xã Qu Ng, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ học vấn: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hà Huy H và bà: Vũ Thị H1; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ: từ ngày 25/11/2021 đến ngày 01/12/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Bà Lê Thị L, sinh năm 1969. Nơi cư trú: thôn Đại Tiến, xã Qu Ng, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10^{h} ngày 23/11/2021, Hà Sinh Đ đi đến nhà bà Lê Thị L (thôn Đại Tiến, xã Qu Ng, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An) với mục đích để lấy trộm tài sản, thấy cửa cổng nhà bà L khóa, nên Đ đi sang nhà chị Bùi Thị M mượn 01 đôi ủng. Đ đi ủng lội qua ao nước vào nhà bà L, đi vào phòng bếp lấy 01 (một) con dao tông bằng kim loại rồi đi vào phòng khách, dùng dao cạy phá cửa tủ lấy số tiền 4.500.000đ (bốn triệu năm trăm nghìn đồng) và 01 (một) chiếc nhẫn tròn bằng kim loại màu vàng, cất dấu vào người và đi về nhà. Trên đường về, do lo sợ bị phát hiện, nên Đ vứt chiếc nhẫn vàng ở ruộng lúa gần nhà. Ngày 25/11/2021, bà L trình báo về việc mất tài sản với Công an xã Quỳnh Ngọc, Đ đến Công an huyện Quỳnh Lưu đầu thú, giao nộp số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng).

Công an huyện Quỳnh Lưu tiến hành truy tìm chiếc nhẫn vàng tại ruộng lúa nhưng không có kết quả.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 600/KL-ĐGTS ngày 30/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân huyện Quỳnh Lưu, kết luận: 01 (một) nhẫn vàng một chỉ được chế tác dạng tròn trơn, mặt trong có chữ "HÀ HUÊ" có giá trị tại thời điểm bị trộm 5.900.000đ (năm triệu chín trăm nghìn đồng). Bị hại, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá tài sản nêu trên.

Bản cáo trạng số 15/CT-VKS-QL ngày 30/12/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu truy tố Hà Sinh Đ về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hà Sinh Đ từ 18-21 tháng Cải tạo không giam giữ và không khấu trừ thu nhập của bị cáo.

Hình phạt bổ sung: không áp dụng.

Vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy 01 (một) con dao bằng kim loại bị rỉ sét.

Trách nhiệm dân sự: không xem xét.

Án phí: buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Hà Sinh Đ khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, không tranh luận gì về tội danh. Lời nói sau cùng: rất hối hận về hành vi đã gây ra, xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại bà Lê Thị L trình bày: trong cuộc sống hàng ngày Đ rất hiền lành và ngoan, đây là lần vi phạm đầu tiên của cháu, nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất cho cháu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Hà Sinh Đ khai nhận: khoảng 10^{h} ngày 23/11/2021, Đạt lén lút dùng dao cạy tủ lấy trộm 01 (một) chiếc nhẫn bằng vàng hình tròn và số tiền 4.500.000 đồng của bà Lê Thị L tại thôn Đại Tiến, xã Qu Ng, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An). Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Bị cáo nhận thức được việc lén lút trộm cắp tài sản có giá trị 10.400.000đ (mười triệu bốn trăm nghìn đồng) của bà L là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có năng lực trách nhiệm hình sự. Phạm tội với lỗi cố ý. Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu truy tố là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng. Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng, có tình tiết giảm nhẹ sau khi phạm tội ra đầu thú, tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét thấy bị cáo từ trước tới nay chưa có vi phạm pháp luật, phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng. Có khả năng tự cải tạo, việc được ở ngoài xã hội không gây nguy hiểm hay ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo đang là sinh viên, để tạo cho bị cáo có cơ hội được sửa chữa lỗi lầm, cải tạo thành người tốt, nên không cần thiết phải cách ly ra ngoài xã hội mà giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục. Xử phạt cải tạo không giam giữ và không khấu trừ thu nhập của bị cáo vì bị cáo đang đi học, không có thu nhập, sống phụ thuộc bố mẹ, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[4] Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập nên không áp dụng hình

phạt bổ sung.

[5] Xử lý vật chứng: số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng) đã được trả lại cho bị hại bà Lê Thị L là đúng quy định của pháp luật. 01 (một) con dao đã bị rỉ sét của bà L, bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội, bà L có ý kiến đề nghị không nhận lại con dao nên tịch thu, tiêu hủy.

[6] Trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Lê Thị L được gia đình bị cáo bồi thường thiệt hại 01 (một) chỉ vàng, số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) và được nhận lại số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng) bị cáo giao nộp, không có yêu cầu gì về dân sự nên không xem xét.

[7] Về những vấn đề khác: Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhẫn vàng tại khu vực ruộng lúa xung quanh nhà bị cáo Hà Sinh Đ nhưng không thu hồi được. Bị cáo mượn ủng của chị Bùi Thị M để đi sang nhà bà Lành, lúc bị cáo mượn chị M không ở nhà và không biết bị cáo sang nhà bà L để trộm cắp tài sản, nên không bị xử lý là đúng quy định pháp luật.

[8] Về án phí hình sự: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hà Sinh Đ 21 (hai mươi mốt) tháng Cải tạo không giam giữ, nhưng được trừ 06 (sáu) ngày tạm giữ bằng 18 (mười tám) ngày Cải tạo không giam giữ, còn phải chấp hành 20 (hai mươi) tháng 12 (mười hai) ngày Cải tạo không giam giữ. Về tội "Trộm cắp tài sản".

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Qu Ng, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Hà Sinh Đ cho Ủy ban nhân dân xã Qu Ng để giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án Cải tạo không giam giữ. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

2. Xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy 01 (một) con dao bằng kim loại bị rỉ sét (tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/12/2021 giữa Công an huyện Quỳnh Lưu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu).

3. Án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết

326/2016/UBTVQH14 buộc bị cáo Hà Sinh Đ phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, có mặt có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- CA huyện Quỳnh Lưu;
- CCTHA Dân sự huyện Quỳnh Lưu;
- THA hình sự;
- Sở Tư pháp;
- UBND xã Qu Ng (để biết);
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ + Lưu trữ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hải Yến